

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN

Bản án số: 70/2024/HS-ST
Ngày 14-8-2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phùng Đức Chính

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phương Ngọc Thuyên;

Bà Trần Thị Dung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa tại điểm cầu trung tâm: Bà Trần Thị Kim Huyền, Kiểm sát viên.

- Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa tại điểm cầu thành phần: Ông Hà Văn Tiến.

Ngày 14 tháng 8 năm 2024 tại điểm cầu trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn và điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn, Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn tiến hành xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 52/2024/TLST-HS ngày 28-6-2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2024/QĐXXST-HS ngày 02-8-2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo:

Lương Văn T, tên gọi khác: Không có; sinh ngày 20-5-1962 tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số 97 đường N, thôn B, xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/10; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn C (đã chết) và bà Trần Thị D; có vợ thứ nhất là Hoàng Thị T (đã chết), vợ thứ 2 là Nguyễn Thị P (đã ly hôn năm 2004), vợ thứ 3 là Lao Mai L và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 129/HS-ST ngày 10/5/2000 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt bị cáo 15 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2015/HS-ST ngày 05/5/2015 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt bị cáo 08 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (đều đã được xóa án tích), chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giữ từ ngày 15/02/2024, tạm giam từ ngày 21/02/2024 cho đến nay; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Chu Văn T, Luật sư Công ty Luật TNHH MTV Gia Gia, Đoàn Luật sư tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Phùng Thế Đ, sinh năm 1985; địa chỉ: Khu 1, thị trấn N, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt

- *Người làm chứng:* Anh Liễu Mạnh H, sinh năm 1989; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 15/02/2024, tại khu vực ngã ba Bản T, thuộc Khu x, thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, Phùng Thế Đ đang sử dụng ma túy Heroin thì bị Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn phát hiện bắt quả tang. Phùng Thế Đ khai nhận số ma túy sử dụng là mua của Lương Văn T.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Lương Văn T, tang vật thu giữ trên người và chỗ ở của Lương Văn T gồm: 01 túi nilon màu trắng, kích thước 11 cm x 07 cm, bên trong có chứa chất cục bột màu trắng; 01 gói giấy vệ sinh, bên ngoài buộc dây nịt, bên trong có 04 gói giấy màu trắng đều chứa chất bột màu trắng; 02 túi nilon màu trắng, kích thước 07 cm x 04 cm, bên trong chứa các cục chất bột màu trắng; 01 gói nilon màu trắng bên ngoài buộc dây nịt, bên trong chứa các cục chất bột màu trắng; số tiền 2.500.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đỏ, đã qua sử dụng, bên trong có gắn 02 sim của nhà mạng Viettel; 01 cân tiểu ly; 01 cuộn băng dính màu đen và 01 căn cước công dân số 020062008074 mang tên Lương Văn T.

Tại cơ quan điều tra, Lương Văn T khai nhận: Bản thân nghiện ma túy Heroin từ năm 2020, đang cai nghiện tại Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Lạng Sơn. Khoảng giữa tháng 01 năm 2024, Lương Văn T về quê tại thị trấn N, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn thì gặp Phùng Thế Đ; cả hai đã trao đổi khi nào có ma túy Lương Văn T sẽ gọi điện thoại thông báo để bán cho Phùng Thế Đ. Sáng ngày 12/02/2024, Lương Văn T đi bộ từ nhà đến khu vực cổng Chợ Đ thuộc phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn gặp một người đàn ông tên V không rõ họ tên đầy đủ và địa chỉ, để mua 35.000.000 đồng tiền ma túy Heroin, cả hai thống nhất sẽ giao ma túy và tiền vào chiều cùng ngày. Chiều tối cùng ngày, Lương Văn T đến khu vực cổng Chợ Đ, V đưa cho Lương Văn T 01 bọc nilon màu trắng, kích thước bằng bao thuốc lá, bên trong có 01 túi nilon màu trắng miệng kẹp dính, kích thước 11 cm x 07 cm và 02 túi nilon màu trắng miệng kẹp dính, kích thước 07 cm x 04 cm đều chứa cục chất bột màu trắng. Lương Văn T nhận ma túy rồi cất vào túi áo đang mặc và đưa 35.000.000 đồng cho V. Khi về nhà, Lương Văn T lấy một phần ma túy từ túi nilon kích thước 11 cm x 07 cm chia ra thêm được 03 gói ma túy được gói bằng giấy. Lương Văn T cất toàn bộ số ma túy mua được vào đầu giường ngủ. Khoảng 20 giờ cùng ngày, Phùng Thế Đ đến nhà Liễu Mạnh H, sinh năm 1989, trú tại Khu xxx, thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn để rủ Liễu Mạnh H

góp tiền rồi cùng đến nhà Lương Văn T mua 2.000.000 đồng ma túy Heroin về sử dụng. Liễu Mạnh H đồng ý và đưa cho Phùng Thế Đ 200.000 đồng. Khoảng 21 giờ cùng ngày, Phùng Thế Đ và Liễu Mạnh H đón taxi đến nhà Lương Văn T, Phùng Thế Đ hỏi mua 2.000.000 đồng tiền ma túy. Lương Văn T đồng ý rồi vào buồng ngủ lấy 01 cục ma túy từ túi nilon màu trắng, kích thước 11 cm x 07 cm ra bẻ vụn rồi dùng cân tiểu ly cân. Lương Văn T cho số ma túy trên vào một túi nilon trong suốt khác rồi dùng băng dính đen cuộn lại kín và đưa cho Phùng Thế Đ rồi nhận 2.000.000 đồng. Khi đang trên taxi đi về, do gia đình Liễu Mạnh H có việc đột xuất nên đã xuống xe và chưa kịp lấy ma túy từ Phùng Thế Đ.

Sau khi bán ma túy cho Phùng Thế Đ, Lương Văn T tiếp tục lấy ma túy trong túi nilon màu trắng kích thước 11 cm x 07 cm chia ra, đóng được thêm 01 gói ma túy gói bằng giấy. Lương Văn T lấy 03 gói ma túy gói bằng giấy trước đó và 01 gói ma túy mới chia cuộn chung trong một tờ giấy vệ sinh rồi buộc dây nịt bên ngoài. Lương Văn T tiếp tục lấy một phần ma túy từ túi nilon màu trắng kích thước 11 cm x 07 cm chia thêm 01 gói nilon màu trắng, bên ngoài buộc dây nịt. Sau đó Lương Văn T cất toàn bộ số ma túy vào giường ngủ. Đến ngày 14/02/2024, Lương Văn T lấy toàn bộ ma túy mua được cất vào túi áo khoác đang mặc để có ai hỏi mua thì bán.

Tại Kết luận giám định số 314/KL-KTHS ngày 20/02/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Các cục chất bột màu trắng có trong 01 túi nilon màu trắng (kích thước 11 cm x 07 cm) gửi giám định là ma túy Heroin, có khối lượng 36,877 gam (đã trừ bì); chất bột màu trắng có trong 04 gói giấy màu trắng (được bọc trong 01 gói giấy vệ sinh) gửi giám định đều là ma túy Heroin, có tổng khối lượng 1,191 gam (đã trừ bì); các cục chất bột màu trắng có trong 02 túi nilon màu trắng (đều có kích thước 07 cm x 04 cm) gửi giám định đều là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng 7,803 gam (đã trừ bì); các cục chất bột màu trắng có trong 01 túi nilon màu trắng, bên ngoài buộc dây nịt gửi giám định là chất ma túy Heroin, có khối lượng 1,307 gam (đã trừ bì). **Tổng cộng: 47,178 gam ma túy Heroine.**

Quá trình điều tra làm rõ, ngoài lần mua bán trái phép chất ma túy ngày 12/02/2024, Lương Văn T còn mua bán trái phép ma túy cụ thể như sau:

Lần 1: Khoảng cuối tháng 01 năm 2024, Lương Văn T mua 3.500.000 đồng tiền ma túy Heroin với người tên Vinh. Khoảng 20 giờ cùng ngày, Lương Văn T bán cho Phùng Thế Đ 2.000.000 đồng tiền ma túy Heroin, ngoài ra Lương Văn T còn bán ma túy cho nhiều người nghiện khác nhưng không biết nhân thân, địa chỉ cụ thể.

Lần 2: Đầu tháng 02 năm 2024, Lương Văn T tiếp tục mua 3.500.000 đồng tiền ma túy Heroin của V rồi đem về chia ra nhiều gói ma túy rồi bán cho nhiều người nghiện khác tại nhà, trong đó Phùng Thế Đ có đến mua 2.000.000 đồng tiền ma túy về để sử dụng.

Bản Cáo trạng số 76/CT-VKSLS-P2 ngày 27-6-2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lương Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và xin Tòa giảm nhẹ hình phạt, miễn án phí cho bị cáo

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lương Văn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Lương Văn T từ 16 đến 17 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và các đồ vật không có giá trị; tịch thu hóa giá sung ngân sách nhà nước chiếc điện thoại di động thu giữ của bị cáo liên quan đến hành vi phạm tội. Trả lại cho bị cáo căn cước công dân là giấy tờ tùy thân; tịch thu số tiền 2.500.000 đồng sung Ngân sách nhà nước là tiền bị cáo bán ma túy mà có được; truy thu số tiền bán ma túy là 3.500.000 đồng; miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Ý kiến của Người bào chữa cho bị cáo Lương Văn T: Nhất trí quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn về tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đề nghị xử phạt mức hình phạt khởi điểm của khung hình phạt là 15 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đây là phiên tòa triệu tập hợp lệ lần thứ nhất, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng nhưng đã có lời khai đầy đủ tại Cơ quan điều tra, bị cáo và người bào chữa đều đồng ý xét xử vắng mặt. Xét thấy, việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử, căn cứ Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo

quy định.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Lương Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai của người làm chứng, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản khám xét và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

[4] Có đủ căn cứ xác định: Lương Văn T đã 03 lần mua ma túy Heroine với một người đàn ông tên V ở khu vực Chợ Đ thuộc phường H, thành phố L mục đích bán cho người nghiện khác để kiếm lời. Trong đó xác định được 02 lần vào cuối tháng 01/2024 và đầu tháng 02/2024 bị cáo đều mua 3.500.000 đồng ma túy, sau đó bán cho Phùng Thế Đ 2.000.000 đồng và nhiều người khác; lần thứ 3 vào ngày 12/02/2024, bị cáo Lương Văn T mua 35.000.000 đồng ma túy Heroine, sau đó bị cáo bán cho Phùng Thế Đ và Liễu Mạnh H 2.000.000 đồng, số ma túy còn lại bị cáo cất giấu vào túi áo khoác để ai hỏi mua thì bán, đến ngày 15/02/2024 bị bắt quả tang thu giữ của Lương Văn T tổng khối lượng 47,178 gam ma túy Heroin. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lương Văn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng; đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước; ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh xã hội, gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì háms lợi nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

[6] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo đã từng 02 lần bị xét xử về tội Mua bán trái phép chất ma túy vào năm 2000, 2015, đã được xóa án tích; bị cáo nghiện ma túy Heroine từ năm 2020 đang cai nghiện tại Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Lạng Sơn nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện bị cáo có nhân thân không tốt. Bị cáo có tình tiết tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bị cáo có bố mẹ đẻ được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì và hạng ba, mẹ đẻ được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; bản thân bị cáo là người cao tuổi (62 tuổi) nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Từ những phân tích đánh giá trên, xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội và đảm bảo công tác đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện bị cáo không có tài sản đảm bảo thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về vật chứng: Đối với vật chứng là ma túy còn lại sau giám định và đồ vật không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy; đối với thẻ Căn cước công dân mang tên bị cáo là giấy tờ tùy thân, không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho bị cáo; đối với chiếc điện thoại di động Oppo, bị cáo sử dụng liên lạc với người mua ma túy, do vậy cần tịch thu hóa giá sung Ngân sách nhà nước. Đối với số tiền 2.500.000 đồng là tiền bán ma túy mà có nên cần tịch thu sung Ngân sách nhà nước.

[10] Các biện pháp tư pháp: Bị cáo Lương Văn T đã bán ma túy cho Phùng Thế Đ 03 lần, mỗi lần 2.000.000 đồng, tổng cộng là 6.000.000 đồng là tiền do phạm tội mà có. Quá trình khám xét đã thu giữ của bị cáo số tiền 2.500.000 đồng, do vậy cần phải truy thu tiếp số tiền còn thiếu là 3.500.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

[11] Đối với Phùng Thế Đ là người mua ma túy của Lương Văn T về để sử dụng, ngày 22/4/2024 Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lạng Sơn đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Phùng Thế Đ.

[12] Đối với Liễu Mạnh H là người góp tiền và trực tiếp đi cùng Phùng Thế Đ đến nhà Lương Văn T vào ngày 12/02/2024 để mua ma túy nhưng Liễu Mạnh H chưa kịp lấy ma túy để sử dụng, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý; do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[13] Đối người đàn ông tên Vinh bán ma túy cho bị cáo Lương Văn T, bị cáo không biết họ tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để mở rộng điều tra; đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ.

[14] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, ý kiến của người bào chữa cho bị cáo, ý kiến nào phù hợp với nhận định trên thì được Hội đồng xét xử chấp nhận, ý kiến nào không phù hợp với nhận định trên thì không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[15] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tuy nhiên, bị cáo là người cao tuổi và có ý kiến tại phiên tòa xin được miễn án phí nên cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[16] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lương Văn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Lương Văn T 16 (mười sáu) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 15/02/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về áp dụng biện pháp tư pháp:

Truy thu đối với bị cáo Lương Văn T số tiền 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm nghìn đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

4. Về xử lý vật chứng

4.1. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước

Số tiền 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng) hiện đang tạm gửi tại tài khoản số 0949.0.9110405.00000 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn theo giấy Ủy nhiệm chi ngày 10/7/2024.

4.2. Tịch thu hóa giá, sung ngân sách Nhà nước

- 01 (một) điện thoại di động OPPO màu đỏ, số IMEI: 860146041464157, lắp kèm 02 sim Viettel (trên sim thứ nhất in dãy số 8984048000300623586), máy cũ đã qua sử dụng.

4.3. Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì thư được niêm phong dán kín. Mặt trước có chữ CÔNG AN TỈNH LẠNG SƠN CÔNG AN HUYỆN VĂN LÃNG, có dòng chữ viết tay "GN Lương Văn T", có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh Hà, Bùi Anh Thái, và hai dấu của phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới, mặt sau có chữ ký cùng tên của Lộc Minh Hưng, Nông Thị Thiêm, Lương Văn T, Hoàng Tuấn Vũ, Nguyễn Đình Phúc và các hình dấu tròn của Công an xã Hoàng Đồng, thành phố Lạng Sơn. Bên trong có: 01 (một) túi nilon (cũ) đựng 36,432 gam Heroine; 01 (một) gói giấy đựng 1,093 gam Heroine; 01 (một) túi nilon đựng 7,662 gam Heroine; 01 (một) túi nilon cũ đựng 1,187 gam Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và các vỏ bao gói cũ;

- 01 (một) bom kim tiêm đã qua sử dụng;

- 01 (một) vỏ lọ thủy tinh có in chữ "NOVOCAIN";

- 01 (một) mảnh túi nilon màu trắng;
- 01 (một) cân tiểu ly bằng gỗ dài 28cm;
- 01 (một) cuộn băng dính màu đen.

4.4. Trả lại cho bị cáo Lương Văn T

01 (một) căn cước công dân số 020062008074 mang tên Lương Văn T.

(Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11 tháng 7 năm 2024).

5. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Lương Văn T.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- PV 06 CA tỉnh Lạng Sơn;
- PC 04 CA tỉnh Lạng Sơn;
- Cục THADS tỉnh Lạng Sơn;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- Người TGTT khác;
- Lưu: VT, Tổ HCTP, THS, HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Đức Chính